

Số: 8/BC-HĐQT-DVĐN

Đà Nẵng, ngày 7 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Năm 2021 Việt Nam tiếp tục phải ứng phó với tình hình dịch bệnh kéo dài và diễn ra trên diện rộng, chính sách phòng chống dịch của các nước vẫn chưa được nới lỏng, do vậy, đã tác động nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành dịch vụ, du lịch, hàng không, vận tải ... bị tác động nghiêm trọng trong đó có Công ty MASCO. Riêng tại thành phố Đà Nẵng áp dụng chỉ thị số 16/CT-TTg từ tháng 5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch nên các mảng kinh doanh chủ yếu của Công ty đều hoạt động cầm chừng hoặc tạm dừng hoạt động sản xuất kinh doanh từ tháng 5 đến tháng 9 năm 2021. (Gần 5 tháng tạm dừng hoạt động sản xuất kinh doanh).

- Giá xăng dầu tăng mạnh, trong khi các hoạt động SXKD của các đơn vị đều phụ thuộc nhiều vào nhiên liệu (vận chuyển suất ăn, đào tạo lái xe, vận chuyển hành khách.v.v). Giá NVL đầu vào đều tăng, nhưng đơn giá bán suất ăn thì không thể tăng trong thời điểm hiện nay, do các khách hàng đều gặp phải khó khăn chung. Sản xuất ít, nên việc tiêu hao NVL trên từng sản phẩm là rất lớn về lượng cũng như giá trị, khiến chi phí giá vốn cao.

Với những nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, sự hỗ trợ của cổ đông lớn VNA, HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty đã phấn đấu hoàn thành cơ bản một số chỉ tiêu do Đại hội cổ đông năm 2021 giao.

Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ Hàng không Sân bay Đà Nẵng xin Báo cáo Đại hội cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 như sau:

I. VỀ VIỆC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu thực hiện SXKD chủ yếu sau:

Các chỉ số về quy mô, tăng trưởng và kết quả kinh doanh 2021 của MASCO được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính kiểm toán đính kèm và được công bố trên website của MASCO (www.masco@masco.com.vn), trong đó, một số chỉ tiêu chính đạt được năm 2021 như sau:

Các chỉ tiêu về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021:

- + Tổng doanh thu và thu nhập : 51,89 tỷ đồng, đạt: 57,93 % KH năm
- + Tổng lợi nhuận sau thuế : -14,837 tỷ đồng, đạt: 118,68 % KH năm.
- + Vốn chủ sở hữu : 27,65 tỷ đồng
- + Thu nhập bình quân/người : 4,399 triệu đồng/ng/tháng, đạt: 68,42% KH năm
- + Lợi nhuận sau thuế/vốn CSH: -53,66 %.
- + Lãi cơ bản /Cổ phiếu : -3.485 đồng/CP

2. Về công tác quản trị Công ty:

2.1. Thành phần của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hiện nay có 05 thành viên gồm các ông bà sau:

1. Ông Đào Mạnh Kiên - Chủ tịch HĐQT không điều hành
2. Ông Nguyễn Thanh Đông - Thành viên HĐQT
3. Ông Trần Thanh Hải - Thành viên HĐQT
4. Bà Lê Thị Thùy Linh - Thành viên HĐQT không điều hành
5. Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thành viên HĐQT không điều hành

2.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Với vai trò, nghĩa vụ đại diện quyền lợi cho các cổ đông Công ty, HĐQT luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, đã cùng Ban Tổng Giám đốc thực hiện công tác chỉ đạo điều hành, thực hiện các công tác, chỉ tiêu SXKD theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2021 đã đề ra. Thực hiện tốt chức năng giám sát mọi mặt hoạt động của Công ty theo điều lệ qui định thông qua hình thức trực tiếp và gián tiếp bằng online, email, điện thoại.

Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật và điều lệ. Hội đồng quản trị họp thường kỳ 01 quý họp 01 lần, trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã họp để chỉ đạo và ra quyết định cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ-HĐQT-DVĐN	08/02/2021	Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính quý IV và năm 2020, lãnh đạo SXKD quý I năm 2021.	100%
02	02/NQ-HĐQT-DVĐN	04/03/2021	Thành lập Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT Công ty.	100%
03	03/NQ-HĐQT-DVĐN	30/03/2021	Chốt danh sách tham dự và triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.	100%
04	04/NQ-HĐQT-DVĐN	23/04/2021	Thông qua báo cáo SXKD quý 1/2021, lãnh đạo SXKD quý 2/2021 và triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.	100%
05	05/NQ-HĐQT-DVĐN	12/05/2021	Thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021.	100%
06	07/NQ-HĐQT-DVĐN	25/06/2021	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và bổ nhiệm Tổng Giám đốc nhiệm kỳ IV (2021-2026)	100%
07	08/NQ-HĐQT-DVĐN	29/06/2021	Phê duyệt Kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2021.	100%
08	09/NQ-HĐQT-DVĐN	29/06/2021	Phê duyệt và triển khai Phương án thanh lý xe Taxi tại Xí nghiệp vận chuyển hành khách.	100%
09	10/NQ-HĐQT-DVĐN	21/07/2021	Lựa chọn Công ty kiểm toán soát xét BCTC 6 tháng và năm 2021.	100%
10	11/NQ-HĐQT-DVĐN	29/10/2021	Bổ nhiệm cán bộ nhiệm kỳ IV (2021-2026)	100%
11	12/NQ-HĐQT-DVĐN	09/11/2021	Thông qua BCTC 6 tháng, BC kết quả SXKD quý III, và 9 tháng 2021, lãnh đạo SXKD quý IV năm 2021.	100%
12	13/NQ-HĐQT-DVĐN	10/11/2021	Thông qua phương án gia hạn HĐ hợp tác kinh doanh với TTDN Đà Nẵng và TTDN Thừa Thiên Huế.	100%

3. Về công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị đã tích cực triển khai các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- HĐQT thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường với Ban Tổng giám đốc theo quy định của Điều lệ công ty để quyết định những vấn đề kịp thời để đảm bảo lợi ích của Công ty phù hợp với định hướng của Đại hội đề ra (tái cơ cấu XN Ta-xi, định giá, đấu giá...)

- HĐQT đã xem xét và chấp thuận phương án bổ nhiệm cán bộ quản lý của Công ty sau khi Đại hội cổ đông 2021, đáp ứng được nhiệm vụ đề ra.

- Trong năm Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo sâu sát các hoạt động của Công ty, lập cụ thể kế hoạch hành động từng tháng, rà soát lao động, phương án điều chỉnh mức lương cho NLD, danh mục sản phẩm, dịch vụ tập trung ưu tiên vào sản phẩm dịch vụ chủ chốt mang lại hiệu quả cao, mở rộng sản phẩm ra ngoài lĩnh vực hàng không, đề ra các giải pháp khắc phục các hạn chế, bảo đảm tiến độ thực hiện kế hoạch, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu SXKD do Đại hội đồng Cổ đông giao. Việc kiểm soát chất lượng và công tác xử lý nợ thực hiện tốt.

- HĐQT, đã thực hiện giám sát việc thực hiện công tác đầu tư năm 2021 như: Đầu tư xây dựng sân tập lái xe mô tô (A1) và thiết bị sát hạch lái xe mô tô tại TT dạy nghề Thừa Thiên Huế.

4. Về các giao dịch với người có liên quan trong năm 2021:

- Trong năm 2021, các giao dịch giữa MASCO với người có liên quan đã được trình phê duyệt và thực hiện bảo đảm tuân thủ các yêu cầu theo quy định của pháp luật.

5. Báo cáo tình hình thực hiện KH và công tác tái cơ cấu DN giai đoạn 2021-2025.

5.1. Tình hình thực hiện KH 2021-2025.

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021			Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
			KH	TH	TH/KH (%)	KH trình ĐHCĐ	KH định hướng	KH định hướng	KH định hướng
1	Sản lượng	Suất	660,352	242,500	36.72%	754,974	2,498,387	2,972,410	3,560,720
2	Doanh thu	Tr. đ	89,582	51,896	57.93%	98,190	220,021	253,917	295,500
3	Chi phí	Tr. đ	102,084	66,733	65.37%	95,515	214,066	242,359	277,508
4	LNTT	Tr. đ	-12,502	-14,838	118.69%	2,675	5,955	11,558	17,992
5	Vốn điều lệ	Tr. đ	42,677	27,650	64.79%	27,650	72,677	72,677	72,677
6	KH đầu tư (GTGN)	Tr. đ	4,210	650	15.44%	7,630	15,500	30,300	94,335
7	Lao động BQ	Người	340	295	86.76%	330	367	404	444

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên các chỉ tiêu Sản lượng - Doanh thu - Lợi nhuận thực hiện được rất thấp so với Kế hoạch đề ra. Sang năm 2022, thế giới tiếp tục chịu ảnh hưởng của chủng virus mới Omicron và khủng hoảng xung đột Nga – Ukraina làm cho giá nhiên liệu tăng đột biến kéo theo giá NVL đầu vào leo thang, các Hãng hàng không liên tục điều chỉnh Kế hoạch khai thác các đường bay và tiêu chuẩn phục vụ, dự báo tình hình hoạt động của ngành hàng không sẽ duy trì cầm chừng cho đến năm 2024. Căn cứ vào Kế hoạch điều chỉnh của các Hãng và tình hình kinh tế chính trị thế giới, Công ty đã điều chỉnh kế hoạch của các năm còn lại:

CẬP NHẬT KẾ HOẠCH 2022-2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2022	2023	2024	2025
1	Sản lượng	Suất	754,974	952,848	1,269,189	2,067,923
2	Doanh thu	triệu đồng	98,190	86,162	120,603	180,970
3	Chi phí	triệu đồng	95,515	83,120	115,371	167,924
4	LNTT	triệu đồng	2,675	3,042	5,232	13,046
5	Vốn điều lệ	triệu đồng	42,677	62,677	92,677	92,677
6	KH đầu tư (GTGN)	triệu đồng	7,630	22,000	80,335	4,500
7	Lao động bình quân	Người	330	367	404	444

5.2. Công tác tái cơ cấu DN giai đoạn 2021-2025.

5.2.1. Tái cơ cấu lĩnh vực hoạt động

- Công ty đã hoàn thành công tác tái cơ cấu, bán thanh lý 50 xe Taxi và sắp xếp lại lao động của Xí nghiệp theo NQ Đại hội cổ đông đề ra.

- Đối với TT dạy nghề lái xe ô tô mô tô Đà Nẵng: Qua đánh giá tình hình thực trạng hoạt động dạy nghề của Trung tâm dạy nghề lái xe ô tô mô tô Đà Nẵng, hiện tại không đủ điều kiện để hoạt động dạy nghề. Do đó, Công ty đã lập kế hoạch, Phương án tái cơ cấu Trung tâm dạy nghề lái xe ô tô mô tô Đà Nẵng nhằm thực hiện mục tiêu tái cơ cấu và nhu cầu tài chính trong giai đoạn 2022-2025.

5.2.2. Về triển khai tái cơ cấu tổ chức và lao động.

- Trong năm 2021, Công ty đã tiếp tục tinh giảm 155 lao động ở tất cả các Phòng ban, Xí nghiệp, Chi nhánh, bao gồm cả các vị trí lãnh đạo (Giám đốc/Phó giám đốc XN), đến 20/12/2021, Công ty hoàn thành thanh lý 50 xe Taxi theo Đề án tái cơ cấu Xí nghiệp vận chuyển hành khách được Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo đó, tinh giảm thêm 91 Nhân viên các bộ phận của Xí nghiệp.

- Lao động tại Công ty tính đến 31/12/2021: 340 lao động tuy nhiên thực tế chỉ sử dụng 295 lao động do áp dụng các biện pháp giảm giờ làm, nghỉ không lương...

* Cơ cấu lao động dự kiến giai đoạn 2022-2025:

- Giai đoạn đến năm 2022: Giai đoạn duy trì

Tổng số lao động: 330 người, trong đó: Khối cơ quan: 20 người, Các đơn vị: 310 người

- Giai đoạn từ năm 2023-2025: Giai đoạn phục hồi, phát triển.

Tổng số lao động : 367 người, trong đó: Khối cơ quan: 27 người, Các đơn vị: 340 người

5.2.3. Các công tác khác:

- Tổ chức Ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán đã được ĐHCĐ lựa chọn

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

1.1. Nhận định chung:

- Tình hình trong nước và thế giới: Dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp và gây ảnh hưởng sâu rộng đến ngành hàng không, thêm vào đó, khủng hoảng xung đột Nga-Ucraina làm cho giá dầu tăng đột biến, chính sách Zero Covid của Trung Quốc, Hong Kong, Đài Loan... càng làm cho tình hình vận tải hàng không, du lịch đối diện với nhiều thách thức to lớn. Do vậy, hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2022 phụ thuộc rất lớn vào tình hình kiểm soát dịch bệnh, chính sách mở cửa của Chính Phủ, cuộc xung đột Nga-Ucraina... và sự phục hồi của ngành du lịch nói chung và ngành Hàng không nói riêng của Việt Nam và thế giới.

1.2. Chỉ tiêu cụ thể:

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2022
1. Tổng vốn chủ sở hữu bình quân	trđ	29.790
Trong đó:		
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu đến 31/12/2022	Trđ	42.677
2. Sản lượng suất ăn	suất	754.974
3. Doanh thu thực hiện	Trđ	98.190
4. Tổng chi phí	Trđ	95.515
Trong đó: Tổng quỹ lương	Trđ	26.895
5. Lợi nhuận trước thuế	Trđ	2.675
6. Lợi nhuận sau thuế	Trđ	2.140

2. Công tác quản trị:

- HĐQT chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành có các biện pháp tích cực, hiệu quả, bám sát yêu cầu của thị trường, chuẩn bị tốt các nguồn lực và các điều kiện sản xuất kinh doanh đảm bảo hoàn thành kế hoạch đã xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

- Triển khai thực hiện phương án tái cơ cấu các lĩnh vực kinh doanh không đạt hiệu quả và không đủ điều kiện hoạt động trong năm 2022.

- Thường xuyên nghiên cứu thị trường, tìm kiếm đối tác cung cấp bổ sung nguồn hàng kinh doanh, đồng thời tổ chức chào hàng cạnh tranh cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho toàn công ty nhằm giảm giá đầu vào, tăng hiệu quả kinh doanh; Mở rộng các dịch vụ kinh doanh phụ trợ, tận dụng thêm năng lực cơ sở hạ tầng hiện có để tăng doanh thu, khai thác mọi nguồn thu, thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí, đặc biệt là chi phí quản lý nhằm giảm chi phí để tăng lợi nhuận.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện, duy trì và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018 để nâng cao chất lượng dịch vụ và yêu cầu của các Hãng hàng không.

III. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ ĐẠI HỘI THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT

1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2021
1	Tổng thu nhập	51.896.414.553
A	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	45.086.146.363
B	Doanh thu hoạt động tài chính	49.299.878
C	Thu nhập khác	6.760.968.312
2	Tổng chi phí	66.733.690.180
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-14.837.275.627
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	0
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN (3-4)	-14.837.275.627
	Trong đó: - Lợi nhuận của hai TT đào tạo:	467.144.781
	Trung tâm dạy nghề Đà Nẵng	-3.157.502.557
	Trung tâm dạy nghề Thừa Thiên Huế	3.624.647.338
	LN (lỗ) chia cho các cổ đông của 2 Trung tâm	36.710.994
	- Lợi nhuận chịu thuế của Công ty	-14.873.986.621

* Ghi chú: Lỗ lũy kế của Công ty trong hai năm 2020 và 2021: -26.536.130.466 đồng.

Đối với cổ tức năm 2019 (ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã thông qua tỷ lệ cổ tức chia cho các cổ đông 25%/VDL số tiền là 10,67 tỷ đồng): do hoạt động SXKD của Công ty trong 2 năm 2020-2021 liên tiếp thua lỗ do ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19, nhằm giảm bớt khó khăn về vốn và dòng tiền cho MASCO, tạm thời Công ty chưa chi trả cho các cổ đông; Căn cứ tình hình hoạt động và kết quả SXKD năm 2022, HĐQT MASCO sẽ báo cáo với các cổ đông sau.

2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Trên cơ sở thực hiện năm 2021 và tình hình khó khăn, thuận lợi về tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của thị trường hiện nay, Hội đồng quản trị trình Đại hội những chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

2.1. Các chỉ tiêu doanh thu, chi phí:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch HĐQT đề nghị	Kế hoạch ĐHĐCĐ thông qua
1. Tổng vốn chủ sở hữu bình quân	29.790	29.790
Trong đó:		
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu đến 31/12/2022	42.677	42.677
2. Sản lượng suất ăn (suất)	754.974	754.974
3. Doanh thu thực hiện	98.190	98.190
4. Tổng chi phí	95.515	95.515
Trong đó: Tổng quỹ lương	26.895	26.895
5. Lợi nhuận trước thuế	2.675	2.675
6. Lợi nhuận sau thuế	2.140	2.140
7. Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ		
8. Tổng phát sinh phải nộp NS	2.440	2.440
9. Lao động bình quân	330	330
10. Tổng vốn đầu tư trong năm	7.630	7.630
11. Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	63,5%	63,5%
12. Tài sản ngắn hạn/Nợ phải trả	41,8%	41,8%

2.2. Kế hoạch đầu tư 2022: (Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm)

- Dự án đầu tư mới trong năm 2022 : 7,63 tỷ đồng
- Tổng cộng mức đầu tư Kế hoạch 2022 : 7,63 tỷ đồng

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

- Báo cáo của Ban kiểm soát đã trình bày được các hoạt động mà BKS đã thực hiện trong năm 2021, cơ bản đã đánh giá đầy đủ về hoạt động SXKD của Công ty năm 2021, hoạt động quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty, công tác đầu tư và quyết toán dự án trong năm 2021 cũng như đánh giá việc tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Công ty của Ban quản lý, điều hành trong niên độ 2021. Bên cạnh đó báo cáo cũng tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 của Công ty.

4. Thông qua phương án trả thù lao và tiền lương cho HĐQT, BKS năm 2022: 172.380.000 đ, trong đó:

4.1 Thù lao: 78.780.000đ

- Chủ tịch HĐQT : 1.625.000đ/người/tháng tương ứng 19.500.000đ/năm.
- UV HĐQT : 910.000đ/người/tháng tương ứng 43.680.000đ/năm.

- UV BKS : 650.000đ/người/tháng tương ứng 15.600.000đ/năm.

4.2 Tiền lương: 93.600.000 đ

- Trưởng ban BKS : 7.800.000 đ/người/tháng tương ứng 93.600.000đ/năm

5. Thông qua chủ trương tái cơ cấu TTDN lái xe ô tô, mô tô Đà Nẵng.

- Đề giảm áp lực tài chính, tăng khả năng thanh khoản của Công ty, tránh nguy cơ bị hủy niêm yết trên HNX (do nguy cơ thua lỗ 3 năm liên tục) và bảo vệ lợi ích của cổ đông trong năm 2022. Đề nghị Đại hội thống nhất thông qua chủ trương tái cơ cấu hoạt động đào tạo dạy nghề lái xe của Công ty. Giao HĐQT chỉ đạo Công ty tổ chức thực hiện Phương án tối ưu nhất nhằm bảo toàn vốn, đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty và các cổ đông, phù hợp với các quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD, công tác quản lý điều hành năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022. HĐQT trân trọng báo cáo và mong nhận được ý kiến đóng góp của các cổ đông để hoạt động SXKD và công tác quản lý điều hành của HĐQT năm 2022 đạt kết quả cao nhất.

Với sự đoàn kết thống nhất cao trong HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, sự sáng tạo, linh hoạt và quyết đoán trong quản trị và điều hành, được các cổ đông đồng lòng ủng hộ nhất định HĐQT, Ban TGD điều hành sẽ vượt qua khó khăn thách thức của năm 2022, thực hiện tốt các mục tiêu đại hội đề ra.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHỤ LỤC 1. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2022

S T T	Danh mục đầu tư	Thông tin về danh mục đầu tư		
		Tổng mức đầu tư	Trong đó: Nguồn VCSH	Tiến độ thực hiện
1	2	3	4	5
A	Dự án chuyển tiếp kỳ trước (I+II)			
I	Đầu tư trang thiết bị (1+2+3)			
II	Đầu tư xây dựng cơ bản (1+2)			
1	Các dự án chuẩn bị đầu tư			
2	Các dự án thực hiện đầu tư			
B	Dự án đầu tư mới (I+II)	7,630	2,289	
I	Đầu tư trang thiết bị lẻ (1+2+3)	6,630	1,989	
1	Các dự án chuẩn bị đầu tư			
2	Các dự án thực hiện đầu tư	6,130	1,839	
a	Xe ô tô tự động dạy lái (Đà Nẵng 3 xe)	1,800	540	Quý 2
b	Thiết bị mô phỏng đào tạo lái xe ô tô (Đà Nẵng 2, Huế 2)	2,400	720	Quý 3
c	Thiết bị giám sát hành trình xe ô tô dạy lái (DN Đà Nẵng 70 xe, Huế 70 xe)	1,400	420	Quý 4
d	Thiết bị dò kim loại (An ninh suất ăn Cam Ranh)	350	105	Quý 4
e	Công an ninh ra vào (XNSA ĐN, Chi nhánh Nha Trang và Phú Bài)	180	54	Quý 3
3	Đầu tư trang thiết bị lẻ	500	150	
a	Thiết bị lẻ	500	150	Cả năm
II	Đầu tư xây dựng cơ bản (1+2)	1,000	1,000	
1	Các dự án chuẩn bị đầu tư			
2	Các dự án thực hiện đầu tư	1,000	1,000	
a	Cải tạo cơ sở hạ tầng XNSA Đà Nẵng (Chống thấm, sơn...)	700	210	Quý 2
b	Mở rộng sân tập lái trung tâm Thừa Thiên Huế	300	90	Quý 3
	Tổng cộng (A+B)	7,630	2,289	